

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 114/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố, các cơ quan hữu quan, báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND thành phố và ý kiến thảo luận, biểu quyết của các vị đại biểu HĐND thành phố tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tiếp tục từng bước thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế phù hợp với mục tiêu tăng trưởng; rà soát, nghiên cứu các động lực tăng trưởng mới; nâng cao năng lực nội tại, tính tự lực, tự chủ, khả năng chống chịu và thích ứng của nền kinh tế thành phố. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, giáo dục toàn diện cùng với phát triển kinh tế; kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, công dân số, kinh tế số, các hoạt động khoa học, công nghệ; công tác thông tin, truyền thông; khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo. Triển khai có hiệu quả Quy hoạch

thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền, nâng cao thứ hạng các chỉ số PCI, PAR Index, PAPI, SIPAS. Chú trọng công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, công tác xúc tiến đầu tư, nhất là vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Thực hiện hiệu quả chủ đề năm 2024 là năm **“Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục khơi thông các nguồn lực đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội”**.

2. Về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

2.1. Thông qua chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội thành phố như sau:

(1) Tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn (GRDP, giá so sánh 2010) ước tăng 8-8,5% so với ước thực hiện 2023;

(2) Giá trị gia tăng khu vực dịch vụ ước tăng 8,5-9%; công nghiệp - xây dựng ước tăng 6-6,5%; nông, lâm nghiệp - thủy sản ước tăng 2-2,5%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt khoảng 14,5%;

(3) GRDP bình quân đầu người đạt 4.900 USD;

(4) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước tăng 5-6%;

(5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng từ 5-7% so với số thực hiện năm 2023;

(6) Tổng vốn đầu tư phát triển ước tăng 6-7%;

(7) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100%; tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%;

(8) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 3-4%; tỷ lệ lực lượng lao động qua đào tạo (có bằng cấp chứng chỉ) đạt 57,3%; tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi 3,2%; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn sức lao động đến cuối năm (chuẩn thành phố) giảm còn 0,62%;

(9) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,15% dân số; tỷ suất sinh thô tăng 0,06%; số bác sĩ/ vạn dân đạt 18 bác sĩ; số giường bệnh/vạn dân đạt 74 giường;

(10) Gợi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch.

2.2. Thông qua chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội quận, phường trên địa bàn thành phố năm 2024 (theo Phụ lục đính kèm).

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. Tiếp tục triển khai các giải pháp khơi thông các nguồn lực đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ: Tiếp tục phát huy lợi thế tiềm năng của du lịch thành phố như du lịch biển; du lịch lễ hội, sự kiện; du lịch tham quan, trải nghiệm, vui chơi giải trí, công viên chuyên đề, du lịch văn hóa, lịch sử, vui chơi giải trí; du lịch golf; du lịch MICE¹... Nâng cao chất lượng và đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng để phát triển du lịch đường thủy nội địa, du lịch về đêm. Phát triển sản phẩm du lịch thành phố theo nhóm sản phẩm chủ lực, đặc thù đã định hướng tại Đề án “*Định hướng phát triển du lịch thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”. Xây dựng Đề án cơ chế chính sách đột phá thí điểm áp dụng cho cụm du lịch trọng điểm Trung Trung Bộ, hoàn thành trong tháng 10/2024. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến và kích cầu du lịch gắn với việc khôi phục và mở các đường bay quốc tế mới đến Đà Nẵng², khôi phục nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch thành phố. Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để hoạt động du lịch được lành mạnh và đúng quy định, xử lý nghiêm hoạt động kinh doanh du lịch trái pháp luật. Chú trọng chỉ đạo triển khai các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, cảnh quan, trong đó khẩn trương xử lý các cống xả thải ra biển, vệ sinh môi trường, hạ tầng kỹ thuật, trật tự mỹ quan các tuyến đường, các điểm tham quan và khu vực tập trung đông khách du lịch; phát huy vai trò quan trọng của cộng đồng doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trong thực hiện nếp sống văn hóa văn minh đô thị, văn hóa ứng xử, văn hóa kinh doanh.

Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng chợ Cồn, triển khai thực hiện chợ Đầu mối Hòa Phước; cải tạo nâng cấp các tuyến phố chuyên doanh, chợ đêm theo kế hoạch. Thúc đẩy các hoạt động liên kết vùng, hỗ trợ quảng bá, kết nối cung - cầu sản phẩm với các tỉnh, thành phố trong cả nước. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình xúc tiến thương mại, Đề án phát triển dịch vụ Logistics thành phố kết nối hiệu quả Vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung và Hành lang Kinh tế Đông - Tây giai đoạn 2010-2030, tầm nhìn đến 2045. Phát triển mạnh thị trường trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm và chuỗi cung ứng. Thực hiện hiệu quả các giải pháp kiểm soát giá cả, thị trường. Tiếp tục phát triển đồng bộ, bền vững các thị trường bất động sản, lao động, khoa học và công nghệ. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 8-9% so với năm 2023.

¹ Tập trung phát triển thị trường nội địa, ưu tiên thị trường Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, các tỉnh phía Bắc, thành phố Hồ Chí Minh, Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Miền Trung - Tây Nguyên.

² Khôi phục lại và đẩy mạnh các thị trường quốc tế trọng điểm và truyền thống, từng bước thúc đẩy tăng trưởng nguồn khách du lịch tại khu vực Đông Bắc Á (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông) và khu vực Đông Nam Á (Thái Lan, Singapore, Malaysia, Indonesia, Philippines), Ấn Độ, Úc, Bắc Mỹ, Trung Đông; tập trung phân khúc khách có khả năng chi trả cao như MICE, Golf, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch cưới.

Cơ cấu lại ngành công nghiệp: Tích cực bám sát các Bộ, ngành Trung ương để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc lựa chọn nhà đầu tư và triển khai xây dựng hạ tầng KCN Hòa Cầm giai đoạn 2; hoàn tất thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ đối với KCN Hòa Ninh, tháo gỡ vướng mắc dự án mở rộng KCN Hòa Cầm giai đoạn 1; hoàn thành giải phóng mặt bằng Cụm công nghiệp Hòa Khánh Nam, hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư Cụm công nghiệp Hòa Nhơn; tập trung nguồn lực, đẩy nhanh các thủ tục kêu gọi đầu tư, đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, đưa Cụm công nghiệp Cẩm Lệ vào hoạt động. Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung; sớm triển khai thực hiện việc đưa khu công nghiệp hỗ trợ khu công nghệ cao (khu phụ trợ khu công nghệ cao Đà Nẵng) ra khỏi quy hoạch các khu công nghiệp cả nước và có phương án chuyển đổi hình thành cụm công nghiệp Hòa Liên (gần khu công nghệ cao) theo chủ trương tại Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phân đấu Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2024 dự kiến tăng 3% so với năm 2023.

Đối với hoạt động công nghiệp, cần tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường đầu ra sản phẩm và thị trường cung cấp nguyên, vật liệu; nhất là cho các ngành chế biến chế tạo. Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các chính sách ưu tiên thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn, uy tín, có sức lan tỏa và mang tính dẫn dắt. Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu ban hành và triển khai các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp: (1) Chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics; (2) Chính sách hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển ngoại thương... Thực hiện theo lộ trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; trong đó tập trung nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực vi mạch, bán dẫn. Nghiên cứu, thành lập Trung tâm nghiên cứu, đào tạo, thiết kế vi mạch và AI Đà Nẵng; Đề án phát triển chip bán dẫn và vi mạch trên địa bàn thành phố..., nhanh chóng tham gia vào chuỗi cung ứng vi mạch bán dẫn từ năm 2024. Tham mưu, xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố sửa đổi, bổ sung các nội dung về chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học nhằm thực hiện Đề án Đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ và thu hút trọng dụng người có tài năng để phát triển khu vực công đến năm 2030.

Phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả, ưu tiên nguồn lực để hỗ trợ, nâng cấp và phát triển sản phẩm OCOP³; phát triển các trung tâm, điểm giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP. Đẩy nhanh tiến độ hình thành, đưa vào hoạt động các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại các xã Hòa Phong, Hòa Khương, Hòa Phú trong năm 2024. Triển khai thực hiện hiệu quả Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu giai

³ Số lượng sản phẩm OCOP được công nhận trong năm 2024 dự kiến từ 15- 20 sản phẩm, hình thành từ 2-3 điểm trung bày, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm OCOP, chủ lực, đặc trưng.

đoạn 2021-2025; phấn đấu có 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 02 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2024. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách, các nhóm giải pháp để phát triển Hòa Vang đảm bảo theo các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 07/7/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về xây dựng và phát triển huyện Hòa Vang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong đó cần quan tâm rà soát các tiêu chí để triển khai thực hiện nhằm sớm đưa Hòa Vang trở thành đô thị loại IV.

Tiếp tục thực hiện các chính sách phát triển thủy sản; triển khai công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU); triển khai dự án nâng cấp cảng cá Thọ Quang giai đoạn 2. Tập trung đầu tư, xây dựng đồng bộ hệ thống công trình thủy lợi, đê, kè, đặc biệt là đảm bảo an toàn các hồ chứa trong điều kiện biến đổi khí hậu; theo dõi, xử lý, khắc phục tình trạng khô hạn và xâm nhập mặn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, công tác phòng chống cháy rừng, phòng chống buôn bán động vật hoang dã. Hoàn thành cấm mốc ranh giới 03 loại rừng, tập trung trồng rừng đặc dụng, phòng hộ gắn với chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững, phát triển mô hình kinh tế lâm nghiệp dưới tán rừng, lâm sản ngoài gỗ.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp; mở rộng tối đa phạm vi và cơ hội cho đầu tư tư nhân tham gia đầu tư phát triển hạ tầng. Tăng cường tổ chức hội nghị gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp theo lĩnh vực hoặc nhóm doanh nghiệp để thường xuyên lắng nghe và có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp một cách kịp thời.

3.2. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng cơ bản, giải ngân vốn đầu tư công; sử dụng đất đai, tài nguyên hiệu quả

Thực hiện phân bổ chi tiết 100% kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ và HĐND thành phố giao. Yêu cầu các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện và giải ngân các dự án trong năm 2024 gắn với cam kết về tỷ lệ giải ngân thực hiện ngay từ đầu năm. UBND các quận, huyện chịu trách nhiệm toàn diện trong việc triển khai giải phóng mặt bằng, đảm bảo mặt bằng để các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án, nhà thầu có mặt bằng sạch để triển khai thực hiện dự án, nhất là các dự án do các chủ đầu tư khác thực hiện trên địa bàn được giao quản lý.

Tiếp tục rà soát, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, không có quy định... làm chậm quá trình thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, phê duyệt dự án, công tác thanh quyết toán. Sớm giải quyết các bất cập về thủ tục quy hoạch, đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy... Nâng cao năng lực và trách nhiệm của chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong quản lý xây dựng cơ bản, nhất là trách nhiệm của các cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư (là sở, ngành, UBND các quận, huyện) trong xuyên suốt các khâu của dự án. Xem xét, nghiên cứu có hệ số quy đổi (tạm tính) để người dân có điều kiện tiếp cận, lựa chọn phương án tái

định cư; đồng thời, nghiên cứu đề xuất các chính sách hỗ trợ (như thưởng tiền độ) phù hợp để khuyến khích bàn giao mặt bằng sớm. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cụ thể; tăng cường giám sát, đánh giá chất lượng công trình dự án gắn với nguồn lực thực hiện.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, thi công và đưa vào sử dụng các công trình dự án theo tiến độ⁴ cùng với khởi công các công trình theo dự kiến⁵. Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh trình tự, thủ tục triển khai các dự án động lực, trọng điểm, quy mô lớn như: Khu du lịch nghỉ dưỡng và giải trí tổng hợp Làng Vân; triển khai đấu giá, đấu thầu Dự án Tổ hợp thể thao, giải trí và thương mại Hòa Xuân trong quý I/2024; dự án Khu Tổ hợp công trình phục vụ Lễ hội Pháo hoa quốc tế trong quý II/2024... Triển khai thủ tục tháo gỡ các dự án để khơi thông nguồn lực theo Đề án “*Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố*”. Bám sát kế hoạch vốn được giao và thời gian thực hiện để đôn đốc, giám sát việc triển khai, đảm bảo đưa các công trình, dự án vào sử dụng đúng tiến độ, hạn chế việc kéo dài thời gian thực hiện dự án. Tiếp tục rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền, tạo sự chủ động đi kèm với đầu tư nhân lực, vật lực, các biện pháp giám sát, kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo hiệu quả đầu tư, nhất là việc triển khai Nghị quyết 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

Triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Hoàn thành phê duyệt 9/9 phân khu đô thị, 7/10 phân khu xây dựng khu chức năng; thẩm định các đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2021-2030, Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030, nhất là quan tâm đầu tư xây dựng nhà ở xã hội dành cho người nghèo, gia đình chính sách khó khăn về chỗ ở; trong đó phân đầu hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư đối với 03 dự án nhà ở xã hội trong quý II/2023. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo

⁴ Cải tạo, nâng cấp cơ sở 42 Bạch Đằng để làm Bảo tàng Đà Nẵng; Tuyến đường Trục I Tây Bắc (đoạn từ nút giao thông Ngã ba Huế đến Bệnh viện Ung thư, đoạn từ Hồ Tùng Mậu đến Quốc lộ 1A và đoạn nối Nguyễn An Ninh từ nút giao Quốc lộ 1A đến đường sắt); Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ; Cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước mưa trên địa bàn quận Thanh Khê và Liên Chiểu; Đường nối từ Hòa Thọ Tây đi khu dân cư Phong Bắc phường Hòa Thọ Đông; Khu tái định cư phục vụ giải tỏa dự án Tuyến đường vành đai phía Tây tại xã Hòa Phong; Khu công viên phân mềm số 2 (giai đoạn 1); Tuyến đường cấp bách chiến lược quốc phòng phục vụ quân sự và dân sinh quận Liên Chiểu, kết nối khu vực phòng thủ đèo Hải Vân - Bán đảo Sơn Trà với khu căn cứ hậu phương; Đường Lê Trọng Tấn đoạn từ khu tái định cư Phước Lý 6 đến đường Hoàng Văn Thái...

⁵ Khu dân cư Trung tâm hành chính phường Hòa Thọ Tây; Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2); Kiến cổ hóa đường Hoàng Sa - Khu vực bán đảo Sơn Trà; Đầu tư, gia cố hệ thống kè dọc tuyến đường ven biển Hoàng Sa - Trường Sa - Võ Nguyên Giáp; Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Đà Nẵng; Bảo tàng điêu khắc Chăm cơ sở 2 (tại Phong Lệ); Tuyến kênh thoát nước từ khu tái định cư Hòa Nhơn ra sông Túy Loan; Nâng cấp, cải tạo công viên 29 tháng 3; nhóm các dự án thuộc nhiệm vụ Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ngũ Hành Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11/7/2023...

hoàn thành mục tiêu theo từng giai đoạn Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 18/11/2022 của Ban Thường vụ Thành uỷ Đà Nẵng về triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch xây dựng quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050. Chỉ đạo triển khai Điều 13 Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng đảm bảo tuân thủ đầy đủ theo quy định trong quý I/2024. Rà soát, điều chỉnh các quy định về công tác quản lý trật tự xây dựng tại địa phương đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của thành phố trong quý IV/2024.

Sớm tham mưu chính sách giải quyết bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở đối với trường hợp làm nhà ở trên đất không phải là đất ở, cụ thể hóa chính sách chung hỗ trợ trượt giá nhà, vật kiến trúc đối với các dự án cũ trên địa bàn thành phố và các giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Tiếp tục cập nhật, quản lý đối với cơ sở dữ liệu về quỹ đất bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư; tiếp tục rà soát và đề xuất tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện các Kết luận của Thanh tra Chính phủ (Kết luận: 2852, 34, 269, 1202) và các Bản án của Toà án liên quan đến các vụ án tham nhũng.

3.3. Đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân

Về Khoa học và Công nghệ: Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý nhà nước về khoa học công nghệ và các hoạt động dịch vụ khoa học, công nghệ. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về khoa học và công nghệ đảm bảo triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực được giao; trong đó, hoàn thiện quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng và xây dựng Đề án “Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo”.

Hoàn thiện cơ sở vật chất về y tế, kiện toàn mạng lưới y tế cơ sở; triển khai toàn diện các chương trình mục tiêu y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tập trung phát triển các lĩnh vực y tế chuyên sâu như phẫu thuật, chẩn đoán và điều trị đột quy, khám và điều trị ung thư tại Bệnh viện Đà Nẵng, Bệnh viện Phụ sản - Nhi, Bệnh viện Ung bướu. Kiểm soát các dịch bệnh lưu hành và dịch bệnh mới nổi, hạn chế thấp nhất tình trạng tử vong do các dịch bệnh gây ra trên địa bàn thành phố. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành các công trình y tế trọng điểm: Trung tâm Phẫu thuật thần kinh, chấn thương và bỏng tạo hình; Trung tâm ghép tạng và cấy ghép tế bào gốc tại Bệnh viện Đà Nẵng; các dự án Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng... Tiếp tục rà soát, cập nhật danh mục trang thiết bị y tế thiết yếu, xây dựng cơ sở dữ liệu về trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế; khắc phục triệt để tình trạng thiếu thuốc, vật tư

y tế, bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng; kiểm soát tốt chất lượng và giá cả trong đấu thầu mua sắm thuốc, vắc xin, sinh phẩm, trang thiết bị và vật tư y tế.

Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, nhất là tập trung lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12 năm học 2024-2025; tiếp tục ưu tiên nguồn lực thực hiện Đề án “Xây dựng, nâng cấp mở rộng trường học giai đoạn 2021-2025”. Ưu tiên nguồn lực thực hiện việc xây dựng, nâng cấp mở rộng trường học cho các cấp học; đồng thời tuyển dụng, bố trí đủ giáo viên, phấn đấu đạt mục tiêu 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày trong thời gian sớm nhất.

Đẩy nhanh tiến độ đấu thầu, mua sắm trang thiết bị trường học, tổ chức tuyển dụng, bố trí đủ giáo viên nhằm đảm bảo nhu cầu dạy học; thực hiện thí điểm mô hình “trường học tự chủ” tại các cấp học, bậc học; tiếp tục theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các công trình xây dựng cơ bản, công trình trọng điểm ở các đơn vị, trường học. Tăng cường kiểm tra, thanh tra các hoạt động giáo dục tại các đơn vị, trường học; tình hình hoạt động của các trung tâm tin học, ngoại ngữ; các tổ chức hoạt động tư vấn du học...

Thực hiện đồng bộ các chính sách, giải pháp giảm nghèo bền vững, đa chiều, các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố; triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em, tăng cường các giải pháp bảo vệ trẻ em nhằm hạn chế tình trạng trẻ em bị xâm hại, bạo hành. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình “Có việc làm của thành phố giai đoạn 2022-2025”, Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030, Đề án “Dự báo nguồn nhân lực và thông tin thị trường lao động” trên địa bàn thành phố, trong đó đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong kết nối cung - cầu lao động; hoàn chỉnh việc xây dựng phần mềm kết nối cung - cầu lao động để đưa vào sử dụng. Tập trung các nguồn lực triển khai công tác chăm lo Tết nguyên đán Giáp Thìn cho nhân dân và chú trọng các hoạt động vui xuân, đón Tết, đảm bảo an toàn, hiệu quả tạo khởi đầu cho một năm mới của thành phố.

Phát huy các giá trị văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần người dân, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Hợp phần quy hoạch ngành văn hóa, thể thao trong Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Xây dựng Đề án phát triển Đà Nẵng trở thành trung tâm văn hóa, nghệ thuật, nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực văn hóa, nghệ thuật của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ, hoàn thành trong quý II/2024. Sớm đầu tư đồng bộ khu Liên hợp Thể dục Thể thao Hòa Xuân. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng theo Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND thành phố. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, Đề án: “Phát

triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế, chú trọng xây dựng con người Đà Nẵng văn minh, thân thiện, làm nền tảng xây dựng thành phố an bình, đáng sống; hình thành các giá trị bản sắc riêng, phù hợp với truyền thống, lịch sử, văn hóa của người Đà Nẵng, giai đoạn 2022-2030”; “Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn thành phố đến năm 2025”; “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025”; Chiến lược “Phát triển văn hóa đến năm 2030”. Tập trung nguồn lực thực hiện Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 13/9/2023 về việc triển khai Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 17/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ngũ Hành Sơn. Tiếp tục thực hiện Đề án tổ chức các sự kiện, lễ hội văn hóa đặc sắc hàng năm, gắn với thiết lập chuỗi sự kiện, văn hóa và lễ hội về đêm của thành phố. Tăng cường công tác quản lý, chấn chỉnh và tăng cường hiệu lực công tác quản lý hoạt động quảng cáo, rao vặt; tổ chức tốt các sự kiện, hoạt động lớn của năm 2024. Tập trung tham mưu hoàn thành Đề án cho thuê vị trí, trụ quảng cáo ngoài trời.

3.4. Thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị; cải cách hành chính và trách nhiệm công vụ, thanh tra, tư pháp

Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả và tiến hành sơ kết Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị vào quý I/2024, Đề án phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước gắn với thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2026. Tăng cường phân cấp đối với các phường, xã, đặc biệt tập trung công tác hướng dẫn, thông tin và tăng cường hậu kiểm sau phân cấp, ủy quyền.

Phối hợp với cơ quan chức năng trình Chính phủ thông qua Đề án về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thành phố Đà Nẵng; trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ cho các đối tượng tinh giản biên chế sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong quý II/2024.

Triển khai đồng bộ các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của thành phố; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, nâng cao chỉ số thành phần tại các Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Xây dựng các cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện Đề án Đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ và thu hút, trọng dụng người có tài năng để phát triển nhân lực khu vực công đến năm 2030. Quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 27/10/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên

chức trong tình hình hiện nay”, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm khắc phục sớm điểm nghẽn mang tính chủ quan trong giai đoạn hiện nay. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nêu gương, thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra thái độ, tinh thần, trách nhiệm và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ đào tạo ngành Luật cho cán bộ công chức thành phố theo Nghị quyết số 60/2023/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 của HĐND thành phố. Triển khai có hiệu quả các đề án, chiến lược phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, giải quyết đơn thư; công tác rà soát kiểm tra văn bản.

3.5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Cụ thể hóa, triển khai có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và các văn bản của Ban Thường vụ Thành ủy về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố⁶. Triển khai hiệu quả các kế hoạch chuyên đề, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; không để tội phạm hoạt động manh động, lộng hành, gây bất an trong Nhân dân.

Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; khai thác, sử dụng đồng bộ, phát huy giá trị của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử, thẻ căn cước trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xử lý vi phạm giao thông, tập trung kiến nghị khắc phục các điểm đen về tai nạn giao thông, các điểm ùn tắc giao thông. Tập trung triển khai thực hiện Dự án “Hiện đại hóa Trung tâm chỉ huy kết hợp hệ thống camera phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự giao thông và các phần mềm quản lý thông minh (giai đoạn 1)”; Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống giám sát điều khiển giao thông thông minh tại thành phố Đà Nẵng.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về phòng cháy chữa cháy; tập trung hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trên lĩnh vực phòng cháy chữa cháy; thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm, duy trì, hỗ trợ kinh phí nhân rộng các mô hình “*Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy*”, “*Điểm chữa cháy công cộng*”, tăng cường năng lực phòng cháy, chữa cháy tại cộng đồng. Chủ động công tác phòng, chống thiên tai, lũ lụt, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng thủ dân sự.

⁶ Như: Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 22/3/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 23/3/2023 về lãnh đạo công tác phòng chống kiểm soát tệ nạn và tội phạm ma túy; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 27/3/2023 bảo đảm an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trên địa bàn thành phố và Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 09/5/2023 về xây dựng “Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị”...

3.6. Công tác thu chi ngân sách và điều hành ngân sách Nhà nước

Phân đầu thu ngân sách năm 2024 tăng từ 5-7% so với số ước thực hiện năm 2023; triển khai hiệu quả các biện pháp chống thất thu thuế. Rà soát, đánh giá cơ cấu, quy mô các nguồn thu, đồng thời có giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu bền vững. Tăng cường các biện pháp quản lý thu; điều hành chi ngân sách hiệu quả, chặt chẽ phù hợp với kết quả thu ngân sách. Tập trung rà soát nguồn lực đất đai, đánh giá, cân đối nguồn thu từ đất trong kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025. Rà soát việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các dự án; triển khai đấu giá đất gắn với các dự án đầu tư để huy động nguồn tiền sử dụng đất cho đầu tư phát triển theo kế hoạch. Tranh thủ nguồn lực Trung ương hỗ trợ có mục tiêu; vốn đầu tư của các bộ, ngành Trung ương để đầu tư các dự án trọng điểm, động lực trên địa bàn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường tập huấn, nâng cao chất lượng dự toán ngân sách trong thời gian đến.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 15 biểu quyết thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2023.

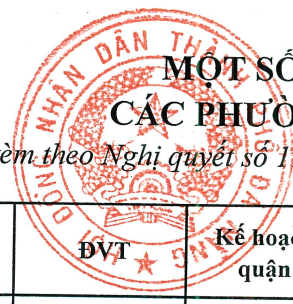
Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND; VP UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy; HĐND huyện Hòa Vang;
- UBND, UBMTTQVN các quận, huyện,
- HĐND xã; UBND phường, xã;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Báo ĐN, Chuyên đề CAĐN, Đài PT-TH ĐN,
- Trung tâm TTVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Lương Nguyễn Minh Triết



MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯƠNG THUỘC UBND QUẬN HẢI CHÂU

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Bình Hiên	Bình Thuận	Hải Châu 1	Hải Châu 2	Hòa Cường Bắc	Hòa Cường Nam	Hòa Thuận Đông	Hòa Thuận Tây	Nam Dương	Phước Ninh	Thanh Bình	Thạch Thang	Thuận Phước
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH															
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	225													
	+ Quân sự	"	172													
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN															
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	1.174.000													
2	- Chi NSNN	'	1.004.707													
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	39.976.000													
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	%	0,09	0,12	0,11	0,05	0,11	0,10	0,11	0,09	0,10	0,08	0,07	0,10	0,09	0,10
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	22	23	20	23	27	16	21	22	21	27	28	22	20	20
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh														
	+ Tiểu học	"	33	29	32	33	31	36	34	37	37	28	32	33	36	31
	+ Trung học cơ sở	"	40	0	34	42	38	47	39	0	42	0	35	36	49	33
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh														
	+ Tiểu học	"	23	20	22	23	22	29	23	26	26	19	22	23	24	21
	+ Trung học cơ sở	"	21	0	18	22	20	25	20	0	22	0	18	20	26	17
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%	0,00													
	+ Mầm non	"	9,76	0	0	0	0	25	67	25	0	0	0	0	0	0
	+ Tiểu học	"	0,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	0,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	411													
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	91	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	132	26	12	0	10	27	12	6	0	3	4	18	0	14
	+ Tỷ lệ	%	0,24	0,86	0,37	0,00	0,47	0,31	0,13	0,19	0,00	0,21	0,18	0,41	0,00	0,28



MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN THANH KHÊ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	An Khê	Hòa Khê	Chính Gián	Thạc Gián	Tam Thuận	Tân Chính	Xuân Hà	Vĩnh Trung	Thanh Khê Đông	Thanh Khê Tây
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH												
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	226										
	+ Quân sự	"	177										
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN												
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	737.000										
2	- Chi NSNN	'	827.406										
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	13.895.000										
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	%	0,07	0,1	0,1	0,1	0,1	0,1	0,1	0,1	0,1	0,1	0,1
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	20	22	21	19	22	21	19	20	19	21	22
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh											
	+ Tiểu học	"	33	35	33	35	33	33	33	32	31	33	33
	+ Trung học cơ sở	"	39	40	43	35	39	38	37	36	39	39	42
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh											
	+ Tiểu học	"	21	23	22	22	21	21	23	18	18	21	21
	+ Trung học cơ sở	"	20	21	24	17	19	18	19	21	20	20	21
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%											
	+ Mầm non	"	11	0	0	0	0	0	50	0	50	33,3	0
	+ Tiểu học	"	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	230										
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	70,0										
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	137	18	12	8	18	1	9	14	31	8	18
	+ Tỷ lệ	%	0,28	0,24	0,21	0,15	0,43	0,02	0,28	0,3	0,76	0,24	0,31



MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯƠNG THUỘC UBND QUẬN LIÊN CHIÊU

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Hòa Minh	Hòa Khánh Nam	Hòa Khánh Bắc	Hòa Hiệp Nam	Hòa Hiệp Bắc
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH							
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	187					
	+ Quân sự	"	147					
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN		0					
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	664.000					
2	- Chi NSNN	'	684.976					
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	4.440.000					
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	%	0,05	0,06	0,06	0,07	0,02	0,04
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	29	29	30	30	31	25
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh						
	+ Tiểu học	"	41	43	43	44	40	35
	+ Trung học cơ sở	"	45	46	42	46	48	43
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh						
	+ Tiểu học	"	28	29,0	32,0	29,0	27	23
	+ Trung học cơ sở	"	24	27,00	23,00	24,00	24	22
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%						
	+ Mầm non		13		100			
	+ Tiểu học	"	8					50
	+ Trung học cơ sở	"	25				100	
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	305					
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	35	6	6	6	9	8
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	683	275	189	10	107	102
	+ Tỷ lệ	%	1,2	3,1	3,0	0,1	3,8	6,1



MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN SƠN TRÀ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Phước Mỹ	Mân Thái	Nại Hiên Đông	An Hải Tây	An Hải Đông	Thọ Quang	An Hải Bắc
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH									
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	187							
	+ Quân sự	"	144							
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN									
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	671.000							
2	- Chi NSNN	'	673.644							
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	6.838.000							
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	%	0,05	0,06	0,04	0,00	giảm 0,02	0,01	0,04	0,08
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	22	24	18	18	16	26	29	21
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh								
	+ Tiểu học	"	35	37	37	36	28	35	36	36
	+ Trung học cơ sở	"	38	36	35	40	34	38	39	42
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh								
	+ Tiểu học	"	21	22	23	22	17	21	21	23
	+ Trung học cơ sở	"	18	18	17	19	15	19	19	22
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%								
	+ Mầm non	"	100	100	100	100	100	100	100	100
	+ Tiểu học	"	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	25	100	0	0	0	0	0	100
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	269							
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	49	7	7	7	7	7	7	7
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	403	30	59	116	53	21	46	78
	+ Tỷ lệ	%	1,07	0,90	1,27	1,64	1,99	0,41	0,55	1,16



MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN NGŨ HÀNH SƠN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Mỹ An	Khuê Mỹ	Hòa Hải	Hòa Quý
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH						
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	117				
	+ Quân sự	"	89				
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN						
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	725.000				
2	- Chi NSNN	'	506.881				
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	2.705.000				
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	%	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	22	21	22	23	24
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh					
	+ Tiểu học	"	31	30	33	30	35
	+ Trung học cơ sở	"	38	43	43	41	42
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh					
	+ Tiểu học	"	21	21	23	23	24
	+ Trung học cơ sở	"	24	43	28	27	27
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%					
	+ Mầm non	"	8,3	14,29	16,67	-	-
	+ Tiểu học	"	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	50			100	100
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	178				
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	28	8	5	8	7
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	186	32	28	61	65
	+ Tỷ lệ	%	0,83	0,61	0,77	1,13	0,81



MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯƠNG THUỘC UBND QUẬN CẨM LỆ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Hòa An	Hòa Phát	Hòa Thọ Đông	Hòa Thọ Tây	Hòa Xuân	Khuê Trung
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH								
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	175						
	+ Quân sự	"	135						
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN								
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	666.000						
2	- Chi NSNN	"	641.642						
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	4.960.000						
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	%	0,05	0,05	0,07	0,04	0,08	0,02	0,07
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	21	21	20	21	24	19	20
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh	40						
	+ Tiểu học	"	38	36	38	38	37	41	37
	+ Trung học cơ sở	"	43	43	45	45	39	44	43
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh							
	+ Tiểu học	"	25	22	24	24	23	27	23
	+ Trung học cơ sở	"	23	25	22	24	20	24	23
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%							
	+ Mầm non	"	67	100	0	100	0	100	100
	+ Tiểu học	"	0	0	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	100	100	100	100	100	100	100
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	242						
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	42	7	7	7	7	7	7
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	191	53	26	22	48	5	37
	+ Tỷ lệ	%	0,47	0,60	0,53	0,33	0,96	0,05	0,41